

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Giới thiệu chung

a. Giới thiệu dự án và gói thầu:

- Gói thầu: Thi công xây dựng.
- Dự án: Sửa chữa, cải tạo chống thấm sân thượng và sơn nước mặt ngoài tòa nhà Bách Hợp.
- Chủ đầu tư: Bệnh viện Hùng Vương.
- Loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình dân dụng, cấp II.
- Nguồn vốn: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để chi thường xuyên.
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.

b. Địa điểm xây dựng: Số 128 Hồng Bàng, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh.

c. Nội dung và qui mô đầu tư xây dựng:

Sửa chữa, cải tạo chống thấm sân thượng và sơn nước mặt ngoài tòa nhà Bách Hợp với diện tích sửa chữa, cải tạo như sau:

- Tổng diện tích sàn sân thượng sửa chữa, cải tạo chống thấm: 1.700 m²
- Tổng diện tích sơn nước mặt ngoài: 8.837,5m²

➤ Các công tác cải tạo chính:

- Sửa chữa, chống thấm sân thượng khoảng 1.700 m², cụ thể như sau:
 - + Tháo dỡ lớp gạch tàu, lớp vữa láng nền
 - + Ở các vị trí tiếp giáp giữa tường và sàn thì đục bỏ lớp bê tông đá mi đến sàn bê tông cốt thép chịu lực
 - + Tháo dỡ, đấu nối các dàn nóng của máy lạnh treo tường 1HP-2HP, máy lạnh âm trần FCU nối ống gió công suất 14.7-35kw, cụm dàn nóng máy lạnh trung tâm VRV 107-120kw đến vị trí tạm để sử dụng tạm và di dời lại vị trí cũ sau khi hoàn thành công tác chống thấm (bao gồm ống đồng, nạp gas,...)
 - + Tháo dỡ và lắp đặt lại hệ thống trunking ống đồng hiện hữu, các bộ đỡ dàn nóng.
 - + Vệ sinh nền sàn sau khi tháo dỡ, kiểm tra, xử lý các vết nứt sàn bằng vật liệu chống thấm đàn hồi cao.
 - + Trát tường ngoài nhà ở các vị trí tiếp giáp giữa sàn và tường, vữa M75.
 - + Lắp đặt lưới thủy tinh gia cường chống thấm ở các vị trí giáp nối tường - sàn, các vị trí xử lý nứt và các vị trí cục bộ khác.

+ Xử lý Chống thấm các hộp gen kỹ thuật (tháo dỡ hộp gen cũ, chống thấm, thi công gờ bê tông, xây, trát, sơn nước hoàn thiện lại hộp gen).

+ Chống thấm cổ ống thoát nước mưa bằng vật liệu chống thấm.

+ Quét dung dịch chống thấm sàn.

+ Đồ lớp bê tông đá mi tạo dốc bảo vệ lớp chống thấm.

+ Thi công lắp đặt các vận thăng lồng ở các vị trí phù hợp với mặt bằng thi công để hỗ trợ vận chuyển trong quá trình thi công.

+ Vận chuyển xà bần ra khỏi công trình, bao che, vệ sinh công trình.

- Sửa chữa, chống thấm sơn nước mặt ngoài nhà khoảng 8.837,5 m², cụ thể như sau:

+ Kiểm tra, xử lý các vết nứt tường bằng vật liệu chống thấm đàn hồi cao.

+ Cạo, bả, sơn nước hoàn thiện mặt ngoài nhà theo yêu cầu của Bệnh viện.

+ Lắp đặt các sàn treo gondola để phục vụ công tác thi công mặt ngoài nhà.

➤ Phương án thiết kế kết cấu: Công trình sửa chữa không coi nói thêm nên không ảnh hưởng đến an toàn chịu lực cho công trình.

- Kết cấu sàn các tầng là sàn với dầm bê tông bản rộng: giữ nguyên như hiện trạng.

- Kết cấu theo phương thẳng đứng là hệ thống khung lưới cột cơ bản: giữ nguyên như hiện trạng.

➤ Hệ thống kỹ thuật:

- Dự án là công trình sửa chữa, cải tạo chống thấm sân thượng, sơn nước mặt ngoài tòa nhà nên các hệ thống kỹ thuật của khối nhà như: hệ thống điện, điện nhẹ; hệ thống cấp, thoát nước; hệ thống điều hòa không khí, thông gió; hệ thống phòng cháy, chữa cháy và các hệ thống kỹ thuật khác theo hệ thống hiện hữu (không nằm trong phạm vi sửa chữa, cải tạo của dự án).

2. Phạm vi công việc và thời gian hoàn thành gói thầu:

a. Phạm vi công việc của gói thầu:

- Thi công xây dựng (theo Bảng tổng hợp giá dự thầu – Mẫu số 01B – Chương IV của E-HSMT).

- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.

b. Thời hạn hoàn thành: tối đa 45 ngày

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Thời gian thực hiện hợp đồng: **tối đa 45 ngày**

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

III.1 Quy định chung

1. Giới thiệu:

Phần yêu cầu kỹ thuật này trình bày các yêu cầu cơ bản về kỹ thuật thi công, theo dõi và kiểm soát chất lượng, xử lý và sửa chữa các sai sót, đo đạc và nghiệm thu cho các hạng mục công việc trong quá trình thi công các hạng mục của công trình.

Phần yêu cầu kỹ thuật này là một bộ phận của Hợp đồng do đó việc Nhà thầu không tuân thủ đúng đắn các yêu cầu kỹ thuật cơ bản nêu ở đây trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được xem như là Nhà thầu đã vi phạm Hợp đồng.

Tùy thuộc vào loại công trình thi công và các hạng mục công việc cụ thể khi thực hiện Hợp đồng Nhà thầu phải tham chiếu đến các yêu cầu kỹ thuật tương ứng để đánh giá và thực hiện đầy đủ, đúng đắn yêu cầu đó.

2. Danh mục tiêu chuẩn xây dựng:

- QCXDVN 05:2008/BXD: Quy chuẩn xây dựng Việt Nam về nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe.
- QCVN 10:2014/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình để đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng.
- QCVN 09:2017/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả.
- QCVN 01:2021/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch Xây dựng.
- QCVN 18-2021/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia - An toàn trong xây dựng.
- QCVN 03:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng.
- Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.
- TCVN 5718:1993: Mái và sàn BTCT - Yêu cầu kỹ thuật chống thấm nước;
- TCVN 5573:2011: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép.
- TCVN 4319:2012: Tiêu chuẩn quốc gia về Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế.
- TCVN 4252:2012: Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và tổ chức thi công.
- TCVN 4470:2012: Bệnh viện đa khoa - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 4453:2012: Kết cấu bê tông & BTCT toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu.

- TCVN 9362:2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.
- TCVN 9377:2012: Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu.
- TCVN 9404:2012: Sơn xây dựng - Phân loại.
- TCVN 8652:2020: Sơn tường dạng nhũ tương- Yêu cầu kỹ thuật.
- TCVN 4314:2022: Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật.
- TCVN 2737:2023: Tải trọng tác động - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 14586:2025: Hồn hợp bê tông - Yêu cầu kỹ thuật
- TCVN 4085:2025: Kết cấu gạch đá - Quy phạm thi công và nghiệm thu.
- “Quy chuẩn HT cấp thoát nước trong nhà, công trình”, số 47/1999/QĐ-BXD ngày 21/12/99.
- TCVN 4474:1987: Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 7957:2023: Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Yêu cầu thiết kế.
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng của ngành hiện hành.

3. Khả năng huy động lực lượng lao động và thiết bị thi công :

Nhà thầu phải có biện pháp huy động máy móc thiết bị thi công nhằm đáp ứng được tiến độ công việc theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

Máy móc, thiết bị thi công và trang thiết bị văn phòng của Nhà thầu trên công trường trước khi thi công đều phải được kiểm tra về số lượng, chủng loại, tính năng và tình trạng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu thiết kế đề ra và hồ sơ dự thầu, đồng thời phải được TVGS ký xác nhận bằng văn bản mới được phép triển khai thi công. Không chấp nhận các loại máy móc thiết bị không có đăng kiểm hoạt động trên công trường.

Nhân lực của Nhà thầu trên công trường đáp ứng đúng yêu cầu hồ sơ dự thầu và phải được TVGS kiểm tra ký xác nhận bằng văn bản. Không chấp nhận các cán bộ kỹ thuật của Nhà thầu không có tên trong hồ sơ dự thầu có mặt tại công trường nếu không được Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản.

4. Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường:

a. Tổ chức quản lý dự án:

- Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận, vị trí công việc từng cán bộ chủ chốt, và tổ đội thi công (Có đề xuất bố trí rõ số lượng công nhân kỹ thuật có ngành nghề phù hợp với từng nội dung công việc của gói thầu, cam kết các công nhân này phải được đào tạo về an toàn lao động và PCCC).

- Có sơ đồ, mô tả đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn của từng cán bộ chủ chốt, và tổ đội thi công theo yêu cầu của HSMT. Thuyết minh sơ đồ phải có đầy đủ các bộ phận, vị trí công việc.

- Quan hệ giữa nhà thầu và các đơn vị có liên quan: Trình bày giải pháp kỹ thuật phối hợp với các đơn vị hợp lý, phù hợp với thực tế công trình:
+ Quan hệ với Chủ đầu tư.

- + Quan hệ với các đơn vị tư vấn (thiết kế, quản lý dự án, tư vấn giám sát).

- + Quan hệ với cơ quan ban ngành và chính quyền địa phương.

- + Quan hệ với các đơn vị, cơ quan có liên quan đến triển khai công trình (nếu có).

b. Tổ chức quản lý hiện trường:

- Có sơ đồ tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, rào chắn, biển báo, cấp nước (nếu có), thoát nước (nếu có), giao thông, liên lạc trong quá trình thi công,... (Thuyết minh và bản vẽ).

- Nhà thầu có giải pháp kỹ thuật về công tác ra vào cổng để đảm bảo an toàn, trật tự:

- + Thủ tục khai báo, xuất trình giấy tờ, xin cấp phép ra vào (nếu có).

- + Thủ tục ra vào của cán bộ của nhà thầu, cán bộ kỹ thuật, nhân công,...

- + Thủ tục vận chuyển ra vào của vật tư – thiết bị

- + Quản lý con người trong công trình thi công.

- Nhà thầu có cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các thủ tục, quy định của Chủ đầu tư và pháp luật hiện hành; Cam kết chịu mọi trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật hiện hành nếu để xảy ra những ảnh hưởng do lỗi của mình; Cam kết không gây rối, gây mất trật tự,... (trường hợp không được ra vào do chưa thực hiện đúng thủ tục của Chủ đầu tư).

5. Nghiệm thu và thanh toán:

a. Nhà thầu phải cung cấp tất cả các thiết bị, nhân lực và phương tiện cần thiết cho cán bộ giám sát trong quá trình đo đạc và nghiệm thu các hạng mục công việc mà Nhà thầu đã thực hiện theo đúng hồ sơ thiết kế, bản vẽ thi công và các yêu cầu kỹ thuật quy định.

b. Nhà thầu, cán bộ giám sát và Chủ đầu tư phải tuân thủ đầy đủ và đúng đắn các quy định, thủ tục nghiệm thu công trình đã được qui định trong Quy trình Quản lý chất lượng công trình xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và các văn bản hướng dẫn khác.

c. Chủ đầu tư chỉ được thanh toán cho các hạng mục công việc do Nhà thầu thi công đạt chất lượng và được cán bộ giám sát nghiệm thu một cách đúng đắn. Việc thanh toán phải tuân theo các điều khoản và điều kiện trình bày trong

hợp đồng dựa trên khối lượng nghiệm thu thực tế và đơn giá của hạng mục công việc hay khoản gộp trình bày trong bảng kê khối lượng của hợp đồng.

- d. Tất cả các hạng mục công việc cần thiết mà Nhà thầu phải thực hiện đúng theo yêu cầu kỹ thuật quy định nhưng không được nêu trong hợp đồng thì được xem như đã bao hàm trong các hạng mục công việc khác có liên quan đã trình bày trong bảng kê khối lượng của hợp đồng.

III.2. Vật tư, vật liệu và thiết bị

A. Danh mục các vật tư, vật liệu xây dựng:

Stt	Tên vật liệu	Đặt tính kỹ thuật/ tiêu chuẩn áp dụng	Thương hiệu tham khảo
1	Xi măng PCB-40 (*)	- Tiêu chuẩn sản phẩm: TCVN 6260: 2020 - Thông số kỹ thuật: + Cường độ chịu nén của mẫu vữa XM sau 28 ngày bảo dưỡng $\geq 40\text{N/mm}^2$ + Thời gian đông kết: Bắt đầu: không sớm hơn 45 phút. Kết thúc: không chậm hơn 10 giờ.	Hà Tiên 2, Fico hoặc tương đương
2	Cát xây dựng	- Tiêu chuẩn sản phẩm: TCVN 7570-2006 - Thông số kỹ thuật: + Hàm lượng bùn, bụi, sét $\leq 10\%$ + Hàm lượng (sét cục và các tạp chất dạng cục) $\leq 0.5\%$ + Cỡ hạt ML $1,5 \div 2\text{mm}$	Đồng Nai, Tân Châu hoặc tương đương
3	Bột bả (*)	- Tiêu chuẩn sản phẩm: TCVN 7239:2014 - Thông số kỹ thuật: + Độ mịn, phần còn lại trên sàng $0,09\text{mm} < 3\%$ + Thời gian bắt đầu đông kết > 110 phút + Thời gian kết thúc đông kết < 450 phút + Độ giữ nước $> 98\%$ + Độ cứng bề mặt: > 0.12 + Cường độ bám dính: TCVN 7239:2014	Jotun hoặc tương đương.
4	Sơn nước loại sơn lót (*)	- Theo quy chuẩn QCVN 16:2023/BXD - Thông số kỹ thuật: + Thời gian khô bề mặt $< 1\text{h}$ + Thời gian khô hoàn toàn $< 3\text{h}$ + Độ mịn $< 30 \mu\text{m}$	Jotun hoặc tương đương
5	Sơn nước loại sơn phủ (*)	- Theo quy chuẩn QCVN 16:2023/BXD - Thông số kỹ thuật: + Thời gian khô bề mặt $< 1\text{h}$ + Thời gian khô hoàn toàn $< 5\text{h}$	Jotun hoặc tương đương

Stt	Tên vật liệu	Đặt tính kỹ thuật/ tiêu chuẩn áp dụng	Thương hiệu tham khảo
		+ Độ mịn < 30 μm + Độ phủ < 100 g/m ² + Độ rửa trôi sơn ngoại thất ≥ 1200 chu kỳ	
6	Dung dịch chống thấm (*)	- Đặc tính kỹ thuật cơ bản: + Cường độ bám dính $\geq 0,5\text{N/mm}^2$ sau 28 ngày tại nhiệt độ bình thường + Khả năng che phủ vết nứt $\geq 0,75$ mm tại nhiệt độ 23°C	Sika hoặc tương đương
7	Vật liệu xử lý vết nứt (*)	- Đặc tính kỹ thuật cơ bản: + Cường độ kéo bám dính $\geq 0,4\text{MPa}$ ở 50% (sau 28 ngày) tại nhiệt độ 23°C + Độ giãn dài tới đứt $\geq 700\%$ ở 50% (sau 7 ngày) tại nhiệt độ 23°C + Khả năng chuyển vị $\pm 25\%$ - Nhiệt độ bề mặt: 5oC đến 40oC	Sika hoặc tương đương
8	Phụ gia kết nối	- Dạng nhũ tương có khả năng kết dính cao, tăng tính co giãn, tăng tính kháng mài mòn	Sika hoặc tương đương

III.3. Kế hoạch bảo vệ môi trường – An toàn lao động – phòng chống cháy nổ

1. Kế hoạch bảo vệ môi trường:

- a. Các tiêu chuẩn thi công được sử dụng để đấu thầu và ký hợp đồng xây lắp bao hàm an toàn cho công nhân, môi trường và sức khỏe.
- b. Các hành động chính Nhà thầu cần thực hiện là lập kế hoạch và biện pháp quản lý các chất thải rắn và chất thải đất trong công trình bao gồm:
 - Nhà thầu thi công không được bố trí lán trại cho công nhân ở trong công trình (Bệnh viện).
 - Nhà thầu thi công xây dựng phải thực hiện các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm các biện pháp chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải và thu dọn hiện trường. Đối với những công trình xây dựng trong khu vực đô thị, phải thực hiện các biện pháp bao che, thu dọn phế thải đưa đến nơi đúng quy định.
 - Các thủ tục về thao tác dỡ, thu hồi đối với các chất thải rắn do việc phá dỡ các công trình cũ phải được vận chuyển đến nơi quy định. Trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải phải có biện pháp che chắn bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường.
 - Lập kế hoạch và biện pháp quản lý về giao thông nhằm đảm bảo cho việc thi công đạt chất lượng tốt và đảm bảo sự đi lại trong khu vực, đảm bảo an toàn

cho mọi phương tiện giao thông, tránh nhiễm bẩn không khí do cát bụi làm ảnh hưởng đến sinh hoạt của nhân dân tại khu vực xây dựng công trình.

- Có kế hoạch và biện pháp quản lý về thiết bị thi công và vật liệu, biện pháp bảo đảm an toàn cho thiết bị và công nhân, biện pháp chống cháy nổ, phòng lũ lụt trong thời gian thi công, biện pháp giữ gìn vệ sinh hiện trường thi công, xử lý an toàn nước thải, các khu vực vệ sinh, kế hoạch cung cấp nước uống có chất lượng tốt.
- Nhà thầu phải có biện pháp xử lý kịp thời đến việc ô nhiễm nguồn nước do quá trình thi công gây ra, biện pháp này phải được sự đồng ý của Chủ đầu tư.
- Người để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi mình gây ra.

2. An toàn lao động:

- Nhà thầu phải tuân thủ quy định về an toàn lao động TCVN 5308 – 91 “Quy phạm kỹ thuật an toàn trong lao động”. Ngoài ra còn phải tuân thủ theo yêu cầu kỹ thuật dưới đây.
- Xung quanh khu vực công trường phải rào chắn và biển báo không cho người không có nhiệm vụ ra vào công trường. Đơn vị thi công phải trình Chủ đầu tư bản vẽ mặt bằng công trường trong đó có thể hiện:
- Khu vực sắp xếp nguyên vật liệu, phế liệu.
- Các tuyến đường đi lại vận chuyển của các phương tiện cơ giới và thủ công.
- Những vùng nguy hiểm do vật có thể rơi từ trên cao xuống phải được rào chắn đặt biển báo hoặc làm mái che bảo vệ.
- Các phần dẫn điện trần của các thiết bị điện phải được bọc kín bằng vật liệu cách điện hoặc đặt ở độ cao đảm bảo an toàn và thuận tiện cho việc thao tác.
- Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm cấp đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động, an toàn lao động theo quy định khi sử dụng lao động trên công trường.
- Nhà thầu thi công xây dựng và các bên có liên quan phải thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động trên công trường. Khi phát hiện có vi phạm về an toàn lao động thì phải đình chỉ thi công xây dựng. Người để xảy ra vi phạm về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của mình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.
- Khi có sự cố về an toàn lao động, nhà thầu thi công xây dựng và các bên có liên quan có trách nhiệm tổ chức xử lý và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về an toàn lao động theo quy định của pháp luật đồng thời chịu trách nhiệm khắc phục và bồi thường những thiệt hại do nhà thầu không bảo đảm an toàn lao động gây ra.

3. Phòng chống cháy nổ:

Quy trình hoạt động của dự án có sử dụng những thiết bị điện trong xây dựng do đó để đảm bảo an toàn trong PCCC cần áp dụng những biện pháp sau:

- Đảm bảo khâu bố trí thi công phù hợp với yêu cầu phòng cháy chữa cháy.
- Sắp xếp bố trí các máy móc thiết bị đảm bảo trật tự, gọn gàng và có khoảng cách an toàn cho công nhân làm việc khi có sự cố cháy nổ xảy ra.
- Hệ thống dây điện, các chỗ tiếp xúc, cầu dao điện có thể gây tia lửa phải được bố trí an toàn.
- Đảm bảo các thiết bị máy móc không để rò rỉ dầu mỡ.
- Giảm tới mức thấp nhất lượng chất dễ cháy nổ trong khu vực thi công.
- Thiết lập các hệ thống báo cháy phải có đèn hiệu và thông tin tốt, các thiết bị và phương tiện phòng cháy hiệu quả. Tiến hành kiểm tra và sửa chữa định kỳ các hệ thống có thể gây cháy nổ (đặc biệt là hệ thống điện). Hệ thống phòng cháy phải được nghiên cứu xác định cho mỗi công trình cụ thể trong quá trình sử dụng không xảy ra cháy.
- Hệ thống phòng cháy có đủ khả năng hạn chế quy mô, dập tắt được đám cháy, bảo vệ được người và công trình.
- Huấn luyện cho toàn bộ cán bộ, công nhân viên các biện pháp phòng cháy chữa cháy.

Ngoài các yêu cầu trên, Nhà thầu phải tuân thủ đầy đủ các quy định về an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các vấn đề liên đới theo yêu cầu Hồ sơ thiết kế kỹ thuật – thi công và các quy định của Nhà nước.

4. Khảo sát công trình:

- Nhà thầu có thể liên hệ bệnh viện để khảo sát hiện trạng công trình nhằm có thêm cơ sở để lập biện pháp thi công và chào giá. Thông tin liên hệ:
 - + Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Hùng Vương.
 - + Địa chỉ: Số 128 Hồng Bàng, phường Chợ Lớn, Tp.HCM.
 - + Điện thoại: 028.38 558 532

IV. Các bản vẽ (*Bản vẽ kèm theo khi phát hành E-HSMT*).